

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 796 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ,

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BKHHCN ngày 12/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 600/TTr-SKHHCN ngày 19/5/2020 và ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 1158/STC-HCSN ngày 08/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (danh mục kèm theo).

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc254}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

(Kèm theo Quyết định số ~~196~~ /QĐ-UBND ngày 01 /6/2020
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên danh mục	NSNN bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ	NSNN bảo đảm phần chi phí thực hiện dịch vụ chưa tính vào giá theo lộ trình tính giá	Ghi chú
I	Hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN)			
1	Xuất bản ấn phẩm KH&CN và phát triển công nghệ của tỉnh	X		Luật KH&CN năm 2013; Luật công nghệ thông tin năm 2006; Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/2/2014 của Chính phủ
2	Thực hiện chuyên mục KH&CN phát trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi.	X		
3	Thẩm định đề cấp chứng nhận doanh nghiệp KH&CN	X		Luật KH&CN năm 2013; Luật Công nghệ cao năm 2008; Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017
4	Đánh giá, thẩm định, giám định và định giá công nghệ; thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; Định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ phục vụ quản lý nhà nước.	X		Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017; Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi năm 2009; Luật KH&CN năm 2013
5	Bảo tồn heo Kiêng Sắt nhằm cung cấp nguồn giống có chất lượng cho người dân trên địa bàn tỉnh	X		Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 31/12/2010 của Thủ tướng

6	Bảo tồn gà H're nhằm cung cấp nguồn giống có chất lượng cho người dân trên địa bàn tỉnh	X		Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
II	Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ			
1	Thẩm định điều kiện hoạt động KH&CN cho các tổ chức KH&CN, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN.	X		Luật KH&CN năm 2013
2	Xây dựng và quản trị hạ tầng thông tin, quản trị hạ tầng công nghệ thông tin KH&CN.	X		Luật KH&CN năm 2013; Luật công nghệ thông tin năm 2006; Nghị định số <u>11/2016/NĐ-CP</u> ngày 18/02/2014
3	Hoạt động thư viện, thống kê trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.	X		Luật KH&CN năm 2013; Luật công nghệ thông tin năm 2006; Nghị định số <u>11/2014/NĐ-CP</u> ngày 18/2/2014
4	Xây dựng, duy trì và phát triển công nghệ thông tin KH&CN	X		Luật KH&CN năm 2013; Luật công nghệ thông tin năm 2006;
5	Duy trì và phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN	X		Nghị định số <u>11/2014/NĐ-CP</u> ngày 18/02/2014
6	Thông tin, truyền thông trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.	X		Luật KH&CN năm 2013; Luật công nghệ thông tin năm 2006; Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và sửa đổi năm 2009; Luật chất lượng, sản phẩm, hàng hóa năm 2007; Luật

				tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; Luật đo lường năm 2011; Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/02/2014
III	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			
1	Giám định về sở hữu công nghiệp phục vụ quản lý nhà nước.		X	Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi năm 2009
IV	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng			
1	Thông báo và hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.	X		Luật Chất lượng, sản phẩm, hàng hóa năm 2007; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; Luật Đo lường năm 2011.
2	Thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn đo lường.	X		Luật Đo lường năm 2011
3	Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.		X	
4	Đánh giá sự phù hợp về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật		X	Luật Chất lượng, sản phẩm, hàng hóa năm 2007; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006.
5	Tư vấn, đầu tư nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa.		X	Luật Chất lượng, sản phẩm, hàng hóa năm 2007; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; Luật Đo lường
6	Xây dựng và tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong hoạt động của		X	

	ơ quan nhà nước.			năm 2011
7	Tổ chức Giải thưởng chất lượng quốc gia (sơ tuyển).	X		Luật Chất lượng, sản phẩm, hàng hóa năm 2007; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; Luật Đo lường năm 2011
V	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, An toàn bức xạ và hạt nhân			
1	Ứng phó và xử lý sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.	X		Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008